TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:15/2021/HSST
Ngày: 27/04/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN – TỈNH NGHỆ AN
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lê Viết Hà

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Thế Phương và ông Trần Đức.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Cán bộ Toà án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 04 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn – tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 13/2021/HSST ngày 06 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Lang Văn Ng -Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 13 tháng 10 năm 1998; Nơi cư trú: Làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không;Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lang Văn M (Đã chết) và bà Lê Thị Th, sinh năm 1973; Vợ, con: Chưa có; Tiền sự: Không; Tiền án: Tháng 3/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn xử phạt 12 tháng tù về tội " Trộm cắp tài sản". Đã chấp hành xong hình phạt ngày 18/12/2019; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/01/2021 đến nay. Có mặt.

- Người bị hại:

+ Ông Trần Xuân H, sinh năm 1969. Vắng mặt.
Trú tại: làng Mai S, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

+ Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965. Vắng mặt.
Trú tại: làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lang Văn B, sinh năm 1979. Vắng mặt.
Trú tại: làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

2. Bà Lê Thị Th, sinh năm 1973. Có mặt.
Trú tại: làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

3. Ông Nguyễn Duy Th, sinh năm 1954. Vắng mặt.
Trú tại: xóm Lâm S, xã Nghĩa Y, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

5. Ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1965. Có mặt.
Trú tại: xóm H 1, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

6. Anh Lang Văn A, sinh năm, sinh năm 2005. Có mặt.
Trú tại: làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện hợp pháp cho cháu A: Bà Lục Thị H, sinh năm 1975. Có mặt.
Trú tại: làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng cuối tháng 12/2020, Lang Văn Ng đi bộ thấy có một số thùng ong của ông Trần Xuân H, sinh năm 1979, trú tại làng Mai S, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ là em trai ông Trần Xuân S, gửi nuôi bên nhà ông S để lấy mật. Ng quan sát không thấy ai xung quanh nên đã lẻn vào vườn lấy trộm một thùng ong được làm bằng gỗ Thôi Chanh, có kích thước 50cm x 42cm x32cm, có bốn chân đỡ, chiều cao từ chân lên đến đỉnh thùng 70cm, có năm cầu ong, có ong, nhộng ong, sáp ong, mật ong đem về nhà cất giấu. Trưa hôm sau Ng mượn chiếc xe máy máy nhãn hiệu Motostar BKS: 37K4-0244, của anh Lang Văn B, sinh năm 1979, trú làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ rủ Lang Văn A, sinh năm 2005, trú làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ đen đi bán thùng ong cho ông Nguyễn Duy Th, sinh năm 1954, trú xóm Lâm S, xã Nghĩa Y, huyện Nghĩa Đ với giá 130.000 đồng. Số tiền này, Ng đã tiêu xài hết.

Tối ngày 22/01/2021, Ng tiếp tục rủ Lang Văn A đi lấy trộm ong tại nhà ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1965, trú làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ thì An đồng ý. Ng mượn chiếc xe máy SIRIUS, màu đỏ BKS 37B2-340.78 của mẹ mình là bà Lê Thị Th điều khiển chở A đến nhà ông T để trộm thùng ong. Khi đến gần nhà ông T, Ng và A thấy nhà tắt điện nên đã lẻn vào vườn, mỗi người lấy trộm một thùng ong có kích thước 50cm x 42cm x32cm, có bốn chân đở, chiều cao từ chân lên đỉnh thùng là 70cm, rồi đưa ra đặt lên xe máy. Ng chở hai thùng ong về cất giấu tại vườn nhà Ng, sau đó quy lại chở A về nhà. Sáng ngày 23/01/2021, Ng mượn chiếc điện chiếc điện thoại Itel màu xanh, của mẹ mình là bà Lê Thị Th gọi điện cho ông Nguyễn Thanh L, sinh năm 1965, trú xóm H 1, xã Nghĩa Th, huyện Nghĩa Đ (là người quen Ng trước đây đã bán ong rừng) bán hai thùng ong với giá 600.000 đồng. Số tiền này Ng và A chia nhau mỗi người 300.000 đồng rồi cùng tiêu xài hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 03/ HDĐGTS ngày 05/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBND huyện Nghĩa Đàn kết luận:

- Một thùng ong nuôi lấy mật được làm từ gỗ Thôi Chanh, có kích thước 50cm x 42cm x 32cm, có bốn chân đỡ, chiều cao từ chân lên đến đỉnh thùng là 70cm, có 05 cầu ong, có đầy đủ con ong, nhộng ong, sáp ong, mật ong đã nuôi được khoảng 6 tháng có trị giá trên thị trường tại thời điểm cuối tháng 12/2020 là 800.000 đồng.

- Một thùng ong nuôi lấy mật được làm từ gỗ Thôi Chanh, có kích thước 50cm x 42cm x 32cm, có bốn chân đỡ, chiều cao từ chân lên đến đỉnh thùng là 70cm, có 05 cầu ong, có đầy đủ con ong, nhộng ong, sáp ong, mật ong đã nuôi được khoảng 6 tháng có trị giá trên thị trường tại thời điểm ngày 22/01/2021 là 800.000 đồng.

-Một thùng ong nuôi lấy mật được làm từ gỗ Thôi Chanh, có kích thước 50cm x 42cm x 32cm, có bốn chân đỡ, chiều cao từ chân lên đến đỉnh thùng là 70cm, có 05 cầu ong, có đầy đủ con ong, nhộng ong, sáp ong, mật ong đã nuôi được khoảng 6 tháng có trị giá trên thị trường tại thời điểm ngày 22/01/2021 là 900.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà Lang Văn Ng thực hiện hành vi trộm cắp hai lần là 2.500.000 đồng.

Cáo trạng số 17/CT-VKSNgĐ ngày 05 tháng 04 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn đã truy tố bị cáo Lang Văn Ng về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Nghĩa Đàn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Lang Văn Ng từ 9 đến 12 tháng tù. Về dân sự: Người bị hại đã được trả lại tài sản không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên miễn xét. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên không xem xét. Về biện pháp tư pháp: truy thu số tiền thu lợi bất chính đối với Lang Văn Ng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lang Văn Ng khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra và đã được thẩm tra lại tại phiên tòa hôm nay. Từ đó xác định được: Trong khoảng thời gian từ tháng 12/2020 đến ngày 22/01/2021, Lang Văn Ng sinh năm 1998, trú tại làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ đã thực hiện hành vi nhiều lần trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể: Cuối tháng 12/2020 Lang Văn Ng trộm cắp một thùng ong của ông Trần Xuân H, trú ở làng Mai S, xã Nghĩa M một thùng ong có trị giá 800.000 đồng đem bán lấy tiền tiêu xài. Ngày 22/01/2021 Lang văn Ng rủ Lang văn A, sinh năm 2005 thực hiện hành vi trộm cắp của ông Nguyễn Văn T, trú tại làng D, xã Nghĩa M, huyện Nghĩa Đ hai thùng ong có trị

giá 1.700.000 đồng. Tổng trị giá tài sản Lang Văn Ng chiếc đoạt trong hai lần là 2.500.000 đồng.. Như vậy, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Lang Văn Ng đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng quy kết là có căn cứ pháp luật.

Đây là vụ án do bị cáo Lang Văn Ng thực hiện với lỗi cố ý đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của ông Trần Văn H và Ông Nguyễn Văn T gây mất trật tự trị an tại địa phương do vậy cần phải xử lý nghiêm.

Xét tình tiết tăng nặng: Bị cáo có tình tiết tăng nặng phạm tội từ 02 lần trở lên là tình tiết tăng nặng thuộc điểm g khoản 1 điều 52 BLHS.

Xét tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã ra đầu thú. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Về nhân thân: bị cáo đã có 01 lần bị kết án chưa được xóa án tích nên cũng xem xét nhân thân khi lượng hình.

Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xét thấy phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

Về dân sự: Tại phiên tòa những người bị hại là ông Trần Văn H, ông Nguyễn Văn T vắng mặt nhưng có đơn trình bày đã được trả lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì thêm, ông Nguyễn Duy Th vắng mặt có lời khai trình bày không yêu cầu bị cáo bồi thường, ông Nguyễn Thanh L người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bị cáo bồi thường nên hội đồng xét xử không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Lang Văn A đã có hành vi trộm cắp tài sản cùng với Lang Văn Nga, nhưng tại thời điểm phạm tội Lang Văn A chưa đủ 16 tuổi, tài sản mà An cùng thực hiện hành vi trộm cắp với Ng dưới hai triệu đồng nên Lang Văn A không phải chịu trách nhiệm hình sự. Công an huyện Nghĩa Đàn đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Lang Văn A là đúng pháp luật.

Đối với số tiền Lang Văn Ng thu lợi bất chính cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lang Văn Ng phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52, điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lang Văn Ng 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 28/01/2021.

- Về biện pháp tư pháp: áp dụng điểm b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự: truy thu 430.000đ (bốn trăm ba mươi nghìn đồng) đối với Lương Văn Ng để sung quỹ nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016: Buộc bị cáo Lang Văn Ng phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh A,ông L, bà Th, người đại diện hợp pháp bà H được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt ông T, ông H, ông Th, anh B được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Lê Viết Hà

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND cấp xã nơi b/c cư trú;
- Sở Tư pháp;
- TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.